

*Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ môi trường miền Nam  
trực thuộc Tổng cục Môi trường**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Bảo vệ môi trường miền Nam là tổ chức trực thuộc Tổng cục Môi trường (sau đây gọi tắt là Tổng cục) có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường (sau đây gọi tắt là Tổng cục trưởng) quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về môi trường trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Đồng Tháp, TP. Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là các tỉnh miền Nam).

2. Cục Bảo vệ môi trường miền Nam là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo phân công của Tổng cục trưởng.

## 2. Về thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường

a) Phối hợp với Vụ Chính sách, Pháp chế và Thanh tra xây dựng, trình Tổng cục trưởng kế hoạch thanh tra hàng năm của Tổng cục; tham mưu, đề xuất việc thanh tra đột xuất trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện thanh tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và kết luận thanh tra do Tổng cục trưởng ban hành trên địa bàn các tỉnh miền Nam;

d) Báo cáo những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường được phát hiện trong quá trình thanh tra trên địa bàn các tỉnh miền Nam và kiến nghị sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật.

3. Kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và tổ chức triển khai thí điểm, tổng kết nhân rộng mô hình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của các dự án, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, làng nghề thuộc trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao cho Tổng cục Môi trường trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức ứng phó, phối hợp ứng phó sự cố môi trường; xử lý, giải quyết các vấn đề môi trường phát sinh trên địa bàn các tỉnh miền Nam thuộc trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường giao cho Tổng cục Môi trường.

6. Tổ chức kiểm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

7. Tổ chức việc kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án; trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

8. Tổ chức thực hiện việc cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

9. Kiểm tra thực tế phục vụ việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký, xác nhận, công nhận, cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, chứng chỉ về môi trường trên địa bàn các tỉnh miền Nam theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

10. Theo dõi, báo cáo tình hình quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn các tỉnh miền Nam.

11. Thực hiện các đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông trên địa bàn các tỉnh miền Nam; các chương trình, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế theo phân công của Tổng cục trưởng.

12. Tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật và bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về môi trường theo phân công của Tổng cục trưởng.

13. Quản lý tổ chức, biên chế, công chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc Cục theo phân cấp của Tổng cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp III theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục và phân công của Tổng cục trưởng.

15. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng phân công.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Văn phòng.

2. Phòng Thanh tra, xử lý vi phạm.

3. Phòng Ứng phó sự cố và Giám sát về môi trường.

### **Điều 4. Lãnh đạo**

1. Lãnh đạo Cục Bảo vệ môi trường miền Nam có Cục trưởng và không quá 02 Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường miền Nam chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng về nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Cục; trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Cục; điều hành hoạt động, xây dựng quy chế làm việc của Cục; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công, uỷ quyền của Tổng cục trưởng.

3. Phó Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường miền Nam giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018 và bãi bỏ Quyết định số 1513/QĐ-TCMT ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Môi trường miền Nam.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường miền Nam trực thuộc Tổng cục Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS HCM Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCMT, TCCB, NQ (100).

*Ch* *2* *10*

**BỘ TRƯỞNG**



**Trần Hồng Hà**